

Số: /TB-CCTS-NTTS

Nghệ An, ngày tháng 5 năm 2023

THÔNG BÁO
Kết quả kiểm tra chất lượng giống thủy sản
trên địa bàn tỉnh Nghệ An

Thực hiện Quyết định số Quyết định số 101/QĐ-CCTS-NTTS ngày 05/5/2023 của Chi cục Thủy sản về việc thành lập Đoàn kiểm tra điều kiện cơ sở sản xuất, ương dưỡng và chất lượng giống thủy sản trên địa bàn tỉnh Nghệ An, từ ngày 8-9/5/2023 Đoàn đã tiến hành kiểm tra chất lượng cá giống của Công ty CP giống nuôi trồng thủy sản Nghệ An tại 03 địa điểm sản xuất, ương dưỡng trên địa bàn huyện Quỳnh Lưu và huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An.

Xét Báo cáo ngày 12/5/2023 của Đoàn kiểm tra, Chi cục Thủy sản Nghệ An thông báo kết quả kiểm tra như sau:

I. NỘI DUNG KIỂM TRA

- Kiểm tra sự phù hợp với tiêu chuẩn công bố áp dụng, quy định của Bộ Nông nghiệp & PTNT.
- Kiểm tra việc ghi nhãn và hồ sơ trong quá trình sản xuất, ương dưỡng.
- Lấy mẫu thử nghiệm theo quy định.

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA

Đoàn tiến hành kiểm tra chất lượng giống thủy sản của Công ty CP giống nuôi trồng thủy sản Nghệ An tại 03 địa điểm sản xuất, ương dưỡng cụ thể như sau:

- Trại cá giống Quỳnh Thạch - Xóm 13, xã Quỳnh Thạch, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An
- Trại cá giống Nam Yên - Xóm Đồng Phong, xã Xuân Hòa, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An.
- Trại cá giống Nam Giang - Xóm 12, xã Nam Giang, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An.

1. Về Kiểm tra sự phù hợp với tiêu chuẩn công bố áp dụng và quy định của Bộ Nông nghiệp & PTNT.

Tại thời điểm kiểm tra:

1.1. Về thực hiện công bố tiêu chuẩn áp dụng:

Cơ sở đã thực hiện công bố tiêu chuẩn áp dụng theo quy định.

1.2. Kiểm tra sự phù hợp với tiêu chuẩn công bố áp dụng và quy định của Bộ Nông nghiệp & PTNT

a. Trại cá giống Quỳnh Thạch

Tiến hành kiểm tra 03 đối tượng: Cá Trắm cỏ, Mè hoa, Chép V1 giống.

- Cá trắm cỏ: Số lượng ước khoảng 200 kg tại ao C5
- Cá Mè hoa: Số lượng ước khoảng 50 kg tại C5
- Cá Chép V1: Số lượng ước khoảng 100 kg tại C5

Qua kiểm tra chất lượng cá Cá Trắm cỏ, Mè hoa, Chép V1 đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật theo tiêu chuẩn cơ sở công bố áp dụng và QCVN 02-33-3: 2021/BNNPTNT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia giống cá nước ngọt - phần 3; QCVN 02-33-1: 2020/BNNPTNT Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia giống cá nước ngọt, phần 1: cá Chép, cá rô phi.

b. Trại cá giống Nam Giang

Tiến hành kiểm tra 04 đối tượng: Cá Mè trắng, cá Trôi hương và cá Trắm đen, cá Leo giống.

- Cá Mè trắng hương: Số lượng ước khoảng 40 kg, tại ao C2
- Cá Trôi hương: Số lượng ước khoảng 40 kg, tại ao C2
- Cá Trắm đen giống: Số lượng ước khoảng 300 con tại Bể 4
- Cá Leo giống: Số lượng ước khoảng: 400 con tại Bể 2

Qua kiểm tra chất lượng cá Mè trắng, cá Trôi hương và cá Trắm đen, cá Leo giống đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật theo tiêu chuẩn cơ sở công bố áp dụng và tiêu chuẩn quốc gia TCVN 9586:2014 cá nước ngọt – yêu cầu kỹ thuật; QCVN 02-33-3: 2021/BNNPTNT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia giống cá nước ngọt - phần 3.

c. Trại cá giống Nam Yên

Tiến hành kiểm tra 02 đối tượng: Cá Trắm cỏ, cá Chép V1 giống.

- Cá Trắm cỏ: Số lượng ước khoảng 300 kg, tại ao E1
- Cá Chép V1: Số lượng ước khoảng 50 kg tại E1

Qua kiểm tra chất lượng cá Trắm cỏ, Chép V1 giống đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật theo tiêu chuẩn cơ sở công bố áp dụng và QCVN 02-33-3: 2021/BNNPTNT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia giống cá nước ngọt - phần 3; QCVN 02-33-1: 2020/BNNPTNT Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia giống cá nước ngọt, phần 1: cá Chép, cá rô phi.

2. Kiểm tra việc ghi nhãn và hồ sơ trong quá trình sản xuất, ương dưỡng.

- Tại thời điểm kiểm tra: Cơ sở thực hiện ghi nhãn giống thủy sản phù hợp quy định của pháp luật về nhãn hàng hóa.

- Kiểm tra hồ sơ trong quá trình sản xuất:

+ Ghi chép nhật ký: Cơ sở thực hiện ghi chép nhật ký quá trình sản xuất.

+ Lưu trữ hồ sơ trong quá trình sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản: Cơ sở thực hiện lưu trữ hồ sơ.

3. Lấy mẫu thử nghiệm

Tại thời điểm kiểm tra: Qua kiểm tra nội dung 1 và 2 ở trên cả 03 địa điểm sản xuất, ương dưỡng giống của Công ty CP giống nuôi trồng thủy sản Nghệ An không phát hiện có dấu hiệu không đảm bảo chất lượng nên đoàn không lấy mẫu thử nghiệm.

III. NHẬN XÉT VÀ KẾT LUẬN

Tại thời điểm kiểm tra:

- Về chỉ tiêu yêu cầu kỹ thuật: Chất lượng cá giống của Công ty CP giống nuôi trồng thủy sản Nghệ An tại 03 địa điểm sản xuất, ương dưỡng giống được kiểm tra nêu ở phần trên, đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật theo tiêu chuẩn cơ sở công bố áp dụng và các quy định của Bộ Nông nghiệp và PTNT.

- Về ghi nhãn: Cơ sở thực hiện ghi nhãn giống thủy sản theo quy định của pháp luật về nhãn hàng hóa.

- Ghi chép nhật ký sản xuất, ương dưỡng và lưu trữ hồ sơ: Cơ sở có thực hiện ghi chép nhật ký, lưu trữ hồ sơ trong quá trình sản xuất, ương dưỡng.

IV. KIẾN NGHỊ ĐỐI VỚI CƠ SỞ:

- Thực hiện tốt quy định của nhà nước về sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản; Chăm sóc đàn cá giống theo đúng quy trình kỹ thuật cơ sở đã ban hành.

- Rà soát, điều chỉnh bổ sung một số nội dung tiêu chuẩn cơ sở và thực hiện công bố hợp quy chất lượng giống phù hợp với QCVN 02-33-1: 2020/BNNPTNT Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia giống cá nước ngọt, phần 1: cá Chép, cá rô phi; QCVN 02-33-3: 2021/BNNPTNT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia giống cá nước ngọt - phần 3.

- Thực hiện tốt các kiến nghị đã được đoàn kiểm tra nêu trong biên bản.

Trên đây là kết quả kiểm tra chất lượng cá giống tại 03 địa điểm sản xuất, ương dưỡng của Công ty CP giống nuôi trồng thủy sản Nghệ An. Yêu cầu cơ sở thực hiện nghiêm túc./.

Nơi nhận:

- Sở NN&PTNT (B/cáo);
- Lãnh đạo CCTS;
- Phòng Nông nghiệp liên quan;
- Các cơ sở sản xuất, ương dưỡng giống TS (Th/hiện);
- Lưu: VT, NTTS.

**KT.CHI CỤC TRƯỞNG
PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG**

Lê Văn Hương